TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÀ BÈ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 363/2019/QĐST-HNGĐ	*Nhà Bè, ngày 13 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 369/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2019, giữa:

Bà Bùi Vĩnh Đạt Thị Xuân D, sinh năm 1986

Địa chỉ: X đường Đào Tông Nguyên, Ấp 4, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và ông Đinh Ký M, sinh năm 1986

Địa chỉ: Y, khu phố 5, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57; 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117, 118 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về lệ phí, án phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Vĩnh Đạt Thị Xuân D và ông Đinh Ký Minh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung là trẻ Đinh Thị M V, sinh ngày 07/8/2008 và trẻ Đinh Thị M A, sinh ngày 09/5/2014.

Hai bên thỏa thuận giao cả hai con chung cho bà D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Đinh Ký M đồng ý cấp dưỡng nuôi cả hai con là 3.000.000 đồng/tháng, thực hiện kể từ tháng 9/2019 cho đến khi các trẻ lần lượt đủ 18 tuổi, giao nhận trực tiếp vào ngày 30 hàng tháng.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, đến hạn cấp dưỡng và bà Bùi Vĩnh Đạt Thị Xuân D có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Đinh Ký M chậm

thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì ông Đinh Ký M còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải cấp dưỡng theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Hai bên xác định không có.
- Về nợ chung: Hai bên xác định không có.
- Về án phí: Án phí ly hôn do bà D và ông M mỗi người phải nộp là 75.000 đồng, án phí cấp dưỡng do ông M phải nộp là 150.000 đồng. Tổng cộng là 300.000 đồng, bà D tự nguyện nộp thay ông Minh, được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0034313 ngày 05/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, bà D đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- UBND thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thu Hiền